TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2018/HSST
Ngày 23 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Vĩnh

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018 tại hội trường Uỷ ban nhân dân xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2018/HSST ngày 08/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 12/11/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 10/10/1975; sinh trú quán: Thôn Ngọc Sơn, xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1954; con bà Hà Thị T sinh năm 1952; vợ: Hà Thị H (đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn sinh năm 1996 nhỏ sinh năm 1999.; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 10/2015/HSST ngày 27/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Nguyễn Văn C chấp hành xong án phạt tù ngày 12/4/2017; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2018 đến nay,(có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Ngọc Sơn, xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/8/2018, Nguyễn Văn C nhận được điện thoại của một người đàn ông tên L. L hỏi: "Anh có chỗ nào mua được ma túy, xuống đón em, anh em mình đi mua lấy cái về cùng chơi". Do là đối tượng nghiện ma tý nên C hiểu ý L là đi mua về để cùng sử dụng. C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe máy BKS 22K6 3483 đi xuống xã Tứ Yên. Khi đến khu vực nghĩa trang thôn Yên Kiều, xã Tứ Yên thì C gặp và đón L. C điều khiển xe máy chở L đến khu vực ngã ba Nhạo Sơn. Chung dừng xe và bảo L: "Đưa tiền đây để tao đi mua ma túy". L đồng ý và đưa Chung 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. C cầm tiền và bảo L đứng chờ. C điều khiển xe máy đến khu vực điểm chờ xe buýt ở thôn Hoa Cao, xã Nhạo Sơn và mua của một phụ nữ 01 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. C chia gói ma túy vừa mua được thành 02 gói nhỏ. Trong đó, 01 gói bằng giấy màu vàng C đúc trong túi quần cộc bên phải phía trước và 01 gói bằng giấy bạc màu trắng C cầm trong lòng bàn tay trái. Sau đó C đến Hiệu thuốc mua 02 xi lanh và 01 lọ nước cất. Chung cất gói ma túy và 02 xi lanh cùng 01 lọ nước cất trong túi quần cộc bên phải, phía trước. C đi về ngã ba Nhạo Sơn đón L đi về nghĩa trang thôn Yên Kiều, xã Tứ Yên để cùng sử dụng ma túy. Khi C vừa đến nghĩa trang thôn Yên Kiều thì bị Công an huyện Sông Lô kiểm tra. Thấy vậy L liền bỏ chạy, còn C bị bắt và lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ 02 gói nhỏ bên trong có chứa chất bộ màu trắng, C khai nhận là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân được niêm phong ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số: 1083/KLGĐ ngày 10/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroin có khối lượng là 0,2097g. Khối lượng Heroin trong 0,2097 gam mẫu là 0,1367 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 0,0917g mẫu và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc số ma túy, Chung khai mua của người phụ nữ tên M nhưng C không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này ở đâu nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Future BKS 22K6 3483. C khai nhận mượn của Nguyễn Văn P ở thôn Ngọc Sơn, xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô đã nhiều lần triệu tập anh Phúc đến làm việc nhưng do anh Phúc không có mặt tại địa phương nên chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên Long. Quá trình điều tra C không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công

an huyện Sông Lô đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được con người cụ thể. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 0,1367 gam ma túy Heroine. Sau khi giám định xong, Cơ quan giám định hoàn lại 0,0913 gam mẫu và toàn bộ bao gói; 02 xi lanh nhựa loại 3 ml, 01 lọ nước cất, 01 bao thuốc lá Thăng Long thu giữ của Nguyễn Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Future BKS 22K6 3483.

Tại cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 07/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn C, giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ (ngày 07/8/2018) và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại điện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan

điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 07/8/2010, tại khu vực thôn Yên Kiều, xã Tứ Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Sông Lô bắt quả tang Nguyễn Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy heroin có khối lượng 0,1367 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hội đồng xét xử khẳng định: Nguyễn Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Hải đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:….

c) Heroine… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

Do đó bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có sức khỏe nhưng không chịu lao động, rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà thích ăn chơi đua đòi và bị bạn bè rủ rê, lôi kéo đã sa vào con đường nghiện ngập dẫn đến hành vi phạm pháp. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" nên bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm

tội của mình, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo C là người nghiện ma túy, không có thu nhập, công việc ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 0,0913 gam mẫu và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định. Đây là chất nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 02 xi lanh nhựa loại 3 ml, 01 lọ nước cất, 01 bao thuốc lá Thăng Long thu giữ của Nguyễn Văn C do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, vỏ màu trắng đã cũ của C là công cụ sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Future BKS 22K6 3483. C khai nhận mượn của Nguyễn Văn Phúc ở thôn Ngọc Sơn, xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô đã nhiều lần triệu tập anh Phúc đến làm việc nhưng do anh Phúc không có mặt tại địa phương nên chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 07/8/2018)

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,0913 gam mẫu ma túy heroin cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định và 02 xi lanh nhựa loại 3 ml, 01 lọ nước cất, 01 bao thuốc lá Thăng Long thu giữ của Nguyễn

Văn C. Tịch thu 01 điện thoại Sam Sung của Nguyễn Văn C phát mại sung quỹ nhà nước (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2018 giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Uỷ ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sông Lô;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- UBND xã Nhạo Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hs; vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bình Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sông Lô;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Bị cáo,;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hs; vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bình Thuận